

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2017/HSST
Ngày 18-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Lễ;

2. Bà Bùi Phước Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Quyên - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2017/TLST- HS ngày 22 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Phi V** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1975, tại tỉnh VT. Nơi ĐKNKTT: Khu phố TT, thị trấn Đo, huyện ĐĐ, tỉnh VT. Nơi cư trú hiện nay: Khu phố BD, phường LB, thành phố BH, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh. Con ông Trần Bạch Nh (chết) và bà Võ Thị Hi (chết); có vợ Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khu phố BD, phường LB, thành phố BH, tỉnh ĐN; con: Có 02 người, người lớn nhất sinh năm 1998, người nhỏ nhất sinh năm 2006. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/02/2017 đến ngày 03/3/2017 chuyển tạm giam, đến ngày 19/5/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh tại ngoại. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Đình C, sinh năm: 1977. Địa chỉ: khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (đã chết);

- Người đại diện theo pháp luật:

+ Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm: 1942 (mẹ anh C). Địa chỉ: khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;

Người đại diện theo ủy quyền của Bà Ch: Chị Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm: 1983. Địa chỉ: khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

+ Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm: 1978 (vợ anh C). Địa chỉ: khu phố NT1, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

2. Anh Tô Ngọc T1, sinh năm: 1973. Địa chỉ: khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (đã chết);

- Người đại diện theo pháp luật:

+ Ông Tô Ngọc T2, sinh năm: 1947 (cha anh T1). Địa chỉ: khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

+ Chị Trần Thị X, sinh năm: 1978 (vợ anh T1). Địa chỉ: khu phố A, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH MTV M.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Lê M, sinh năm: 1977. Địa chỉ: Số 292 khu phố A, phường AB, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1977. Địa chỉ: Số 292 khu phố A, phường AB, thành phố BH, tỉnh ĐN (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2017, Trần Phi V sinh năm 1975 ngụ Khu phố TT, thị trấn Đo, huyện ĐĐ, tỉnh VT, tạm trú tại Khu phố BD, phường LB, thành phố BH, tỉnh ĐN, lái xe thuê cho Công ty TNHH MTV M địa chỉ tại 292, khu phố A, phường AB, thành phố BH, tỉnh ĐN, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 60C-237.98, kéo theo sơ mi rơ móc biển số 43R-0211 chở phân bón sinh học từ thành phố BH, tỉnh ĐN đi giao cho đại lý tại huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Nguyễn Thị Thanh H là vợ của Trần Phi V cũng đi theo xe để lên Núi Bà thấp hương. Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 25/02/2017, Trần Phi V điều khiển xe ô tô đến khu vực ngã tư Đại Đồng với tốc độ chậm và rẽ phải vào đường Bờ Lờ hướng về khu du lịch Núi Bà để tìm nhà trọ cho chị H thuê phòng nghỉ, khi xe ô tô chạy đến gần trụ điện số 14 đường Bờ Lờ thì thấy có nhà nghỉ TT thuộc khu phố NN, phường NT, thành phố Tây Ninh nên Trần Phi V dừng xe trên làn đường xe mô tô với chiều rộng là 03m30, trục bánh trước bên phải đầu kéo đến lề là 0m70, trục giữa bánh sau bên phải rơ móc đến lề là 0m50. Khi xe đang nổ máy, mở đèn chiếu sáng và tín

hiệu ưu tiên, Trần Phi V mở cửa xuống xe đi về phía nhà trọ TT định thuê phòng cho chị H thì có xe mô tô biển số 70K2-7106 do Nguyễn Đình C, sinh năm 1977 điều khiển chở Tô Ngọc T1, sinh năm 1973 cùng ngụ khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh lưu thông trên đường Bời Lời cùng chiều từ phía sau đã đụng vào phần đuôi rơ móc của xe ô tô gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm Nguyễn Đình C và Tô Ngọc T1 tử vong tại chỗ.

Tại Bản kết luận giám định số 29a/PY-2017 ngày 18/3/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyễn Đình C tử vong do chấn thương sọ não hở.

Tại Bản kết luận giám định số 29b/PY-2017 ngày 18/3/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Tô Ngọc T1 tử vong do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định số 35/GTR.2017 ngày 02/03/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu máu của Nguyễn Đình C có nồng độ cồn trong máu là 240mg/100ml máu; Mẫu máu của Tô Ngọc T1 có nồng độ cồn trong máu là 313mg/100ml máu.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn ngày 25/02/2017 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh, xác định: Nồng độ cồn trong máu (Alcol) của Trần Phi V là âm tính.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố;

Đại diện cho người bị hại anh Nguyễn Đình C và anh Tô Ngọc T1, mỗi gia đình đã nhận bồi thường số tiền 50.000.000 đồng; không có yêu cầu bồi thường thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 53/QĐ/KSĐT ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Phi V về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2007/QH14; Khoản 3, Điều 7 và điểm x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 790078015388 mang tên Trần Phi V;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 25/02/2017, Trần Phi V điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 60C-237.98, kéo theo sơ mi rơ móc biển số 43R-0211 đến nhà trọ TT trên đường Bờ Lờ thuộc khu phố NN, phường NT, thành phố Tây Ninh lưu thông theo hướng Núi Bà; bị cáo cho dừng xe trên làn đường dành cho xe mô tô, xe đang nổ máy, mở đèn chiếu sáng tín hiệu ưu tiên, Trần Phi V mở cửa xuống xe đi về phía nhà trọ TT định thuê phòng cho vợ nghỉ. Khi bị cáo chưa vào đến nhà trọ thì có xe mô tô biển số 70K2-7106 do Nguyễn Đình C, điều khiển chở anh Tô Ngọc T1 lưu thông cùng chiều trên đường Bờ Lờ từ phía sau đã đụng vào phần đuôi rơ móc của xe ô tô của bị cáo V điều khiển gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Nguyễn Đình C và anh Tô Ngọc T1 tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não.

[3] Hành vi của Trần Phi V là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 18, Điều 19 Luật giao thông đường bộ, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và đã gây hậu quả rất nghiêm trọng cho tính mạng của người tham gia giao thông, cụ thể là làm chết 02 người nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản hiện trường và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Phi V phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Do đó phải xét xử bị cáo hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tích cực tác động chủ xe bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo là cháu của bà mẹ Việt Nam anh hùng Bùi Thị H4 (Quyết định truy tặng của Chủ tịch nước số 1768/QĐ-CTN ngày 25/7/2014). Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bị cáo có cha là liệt sĩ Trần Bạch Nh (Quyết định số 1499 T.Tga ngày 16/11/1977) và mẹ là người có công cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì (Quyết định số 2125 QĐ-CTN ngày 31/12/2009). Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo mức hình phạt dưới khung liên kề của Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 và trong mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Xử lý vật chứng: Xe ô tô đầu kéo biển số 60C-237.98, kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 43R-0211 đã trả lại cho chủ sở hữu Anh Lê M; xe mô tô biển số 70K2-7106 đã trả lại cho gia đình người bị hại anh Nguyễn Đình C;

Giấy phép lái xe hạng FC số 790078015388 mang tên Trần Phi V hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh cần trả lại cho bị cáo;

[6] Về bồi thường thiệt hại: Chủ xe ô tô đầu kéo biển số 60C-237.98, kéo theo sơ mi rơ móoc biển số 43R-0211 Anh Lê M đã bồi thường cho gia đình bị hại anh Nguyễn Đình C số tiền 50.000.000 đồng, bồi thường cho gia đình bị hại anh Tô Ngọc T1 số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm và Anh Lê M không yêu cầu bị cáo có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền đã bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Phi V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Phi V phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; Điểm x, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Trần Phi V **15 (Mười lăm) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án (khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2017 đến ngày 19/5/2017)

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 790078015388 mang tên Trần Phi Vũ;

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Buộc bị cáo Trần Phi V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt biết có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày tiếp theo ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội DTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Lắm